

THẺ LỆ VÀ ĐIỀU LỆ

Lễ hội Văn hoá truyền thống các dân tộc huyện Buôn Đôn năm 2023

(Kèm theo Quyết định số: /Q Đ-BTC, ngày / / 2023 của Ban tổ chức Lễ hội)

PHẦN I: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

Chào mừng kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng (03/02/1930- 03/02/2023); Chào mừng Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 8 năm 2023; Kỷ niệm 47 năm ngày chiến thắng Buôn Ma Thuột, giải phóng tỉnh Đắk Lắk (10/3/1975 – 10/3/2023; 47 năm Giải phóng huyện Buôn Đôn (14/3/1975 – 14/3/2023) hướng tới các hoạt động chào mừng 47 năm ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023).

Bảo tồn, khôi phục và phát triển các hoạt động văn hóa dân tộc làm phong phú thêm đời sống, sinh hoạt văn hóa, tinh thần của đồng bào dân tộc trên địa bàn huyện. Thông qua Lễ hội nhằm tăng cường hơn nữa khối Đại đoàn kết toàn dân tộc theo tinh thần của nghị quyết TW 7 (Khóa IX), tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 5 (khóa VIII) về xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Buôn Đôn xây dựng cuộc sống ngày càng tươi đẹp hơn.

Thông qua các hoạt động nhằm quảng bá hình ảnh về thiên nhiên, văn hóa, con người của vùng đất Buôn Đôn, từng bước đáp ứng nhu cầu tìm tòi, khám phá của du khách trong và ngoài tỉnh khi đến với du lịch Buôn Đôn

Tổ chức những chương trình hoạt động phải được thực hiện rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân, là sân chơi trong lĩnh vực văn hóa của đồng bào các dân tộc trong huyện, các tiết mục được chọn vào biểu diễn tại lễ hội phải được chất lượng thực sự là những tinh hoa văn hoá đặc sắc của cộng đồng các dân tộc đang sinh sống trên địa bàn huyện Buôn Đôn. Công tác tổ chức phải chu đáo, trang trọng, phù hợp tạo không khí thi đua sôi nổi, hào hứng, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tăng gia lao động sản xuất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển Kinh tế - Xã hội, An ninh – Quốc phòng năm 2023 làm tiền đề quan trọng cho những năm tiếp theo.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA:

- Là công dân Việt Nam đang cư trú, công tác và học tập trên địa bàn huyện Buôn Đôn đều được quyền tham gia. (trong quá trình tham gia nếu xảy ra khiếu nại thì Lãnh đạo đoàn phải xuất trình các giấy tờ liên quan của các cơ quan chức năng để Tổ trọng tài, Ban tổ chức kiểm tra).

- Mỗi đơn vị thành lập 01 đoàn cán bộ, nghệ nhân, vận động viên tham gia các môn TDTT và các hoạt động văn hóa tại Lễ hội văn hóa truyền thống - theo Kế hoạch số: 149/KH-UBND ngày 28/10/ 2022 của UBND huyện Buôn Đôn về việc tổ chức Lễ hội Văn hoá truyền thống các dân tộc huyện Buôn Đôn năm 2023 (Các đoàn theo

danh sách đính kèm Quyết định số 149/QĐ-UBND, ngày 28/10/2022 của UBND huyện).

III. ĐĂNG KÝ THAM GIA THI ĐẤU:

- Mỗi VĐV, cán bộ, nghệ nhân chỉ đăng ký tối đa 02 môn thi; các đơn vị lập danh sách tham gia từng môn, từng nội dung thi (theo đúng mẫu của Ban tổ chức) gửi về BTC hạn cuối vào ngày 05/3/2023. Ban tổ chức chỉ nhận đăng ký bằng văn bản có xác nhận của đơn vị (không đăng ký qua điện thoại).

Hồ sơ tham dự gửi về Ban tổ chức thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Buôn Đôn. Mọi thắc mắc xin liên hệ số điện thoại: 0262.3789476 hoặc 0942.47.0079 gặp đ/c Lợi, 0987.678.656 gặp đ/c Phú).

IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC CÁC MÔN THI:

1. Thời gian:

- Các môn thi được diễn ra từ ngày 17/02/2023. Riêng nội dung Liên hoan Văn hóa công chiêng, dân ca dân vũ và trình diễn trang phục dân tộc, vòng loại sẽ được tổ chức trước tại trung tâm huyện vào các buổi tối (từ ngày 17 đến 20/02/2023 tại Nhà văn hóa và Quảng trường trung tâm huyện).

2. Địa điểm tổ chức các môn thi:

- Tại Nhà văn hóa Trung tâm, Quảng trường trung tâm huyện (*Ráp nhạc, chạy chương trình và tổ chức vòng sơ khảo*) và Trung tâm tổ chức Lễ hội, xã Krông Na huyện Buôn Đôn (*Vòng chung kết*).

V. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XẾP HẠNG:

- Điểm toàn đoàn của mỗi đơn vị: Là tổng điểm của các môn mà các VĐV, cán bộ và nghệ nhân của đơn vị đó đạt được. Đoàn nào có số điểm cao hơn thì xếp trên, lấy căn cứ để xếp hạng nhất, nhì ba toàn đoàn. Một thành viên tham gia Lễ hội và tham gia các môn thi văn hóa văn nghệ, thể thao và các trò chơi dân gian được cộng thêm 1 điểm vào thành tích của đoàn.

Nếu có 02 đoàn bằng điểm nhau thì BTC sẽ căn cứ vào một số tiêu chí khác như: Ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành các nội quy, quy chế, thể lệ thi đấu để quyết định.

PHẦN II: ĐIỀU LỆ VÀ THỂ LỆ CÁC MÔN:

I. TẠC TƯỢNG GỖ DÂN GIAN CÁC DÂN TỘC TÂY NGUYÊN

1. Chủ đề: “VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, CON NGƯỜI TÂY NGUYÊN”

2. Nội dung: Nghệ nhân trực tiếp tham gia thi tác tượng gỗ dân gian, đục đẽo, gọt, chạm khắc phác họa chân dung, miêu tả đời sống, cảnh sinh hoạt thể hiện nét đẹp văn hóa, nghệ thuật truyền thống của dân tộc mình như: hình tượng người, động vật, muông thú và các loại hình tượng khác vốn quen thuộc với đời sống sinh hoạt của từng tộc người Tây Nguyên.

Nghệ nhân trực tiếp trình bày về nội dung, ý nghĩa của tác phẩm để Ban Giám khảo xem xét và đánh giá, chấm điểm.

3. Thời gian, địa điểm:

3.1. Thời gian Tổ chức Hội thi từ ngày 08/3/2023 đến hết ngày 12/3/2023.

- Khai mạc: Vào lúc 8h00 ngày 08/3/2023.(sau khi khai mạc các nghệ nhân bốc thăm, nhận gỗ theo số thứ tự và tiến hành dự thi).

- Tổng kết, trao giải: Vào lúc 14h00 ngày 12/3/2023.

- Thời gian thi trong các ngày: Các nghệ nhân chủ động về mặt thời gian ngay sau khi chương trình khai mạc của ban tổ chức.

3.2. Địa điểm: tại Trung tâm tổ chức Lễ hội (Xã Krông Na huyện Buôn Đôn).

4. Vật liệu:

- Chất liệu: gỗ do Ban tổ chức chuẩn bị (kích thước gỗ chiều dài 2m - 3m đường kính từ 20 - 30cm)

- Về dụng cụ: Cưa và xăng cho máy cưa (nếu có), búa, rìu, đục, sơn và các dụng cụ khác do các nghệ nhân tự chuẩn bị.

Nghệ nhân tham gia Hội thi thực hiện công khai, trực tiếp các hoạt động của quá trình tạo ra tác phẩm đã đăng ký tham gia Hội thi.

5. Trang phục: các nghệ nhân mặc truyền thống của dân tộc mình trong suốt thời gian tác tượng.

6. Quy định về tiêu chí của tác phẩm:

- Mỗi nghệ nhân tham gia Hội thi phải đạt được ít nhất 01 tượng (một tác phẩm) theo quy định bắt buộc của Ban Tổ chức.

- Chiều cao của tượng đạt tối thiểu từ 1,6m trở lên (tính cả phần đế).

- Tác phẩm hoàn thành phải có bảng ghi tên: tác phẩm, tác giả, dân tộc, địa phương nghệ nhân cư trú.

- Tượng của các nghệ nhân sau khi hoàn thành do Ban Tổ chức toàn quyền sử dụng để trưng bày tại các địa điểm phù hợp.

7. Về chế độ và giải thưởng:

- Ban Tổ chức hỗ trợ ăn cho mỗi nghệ nhân tham gia là 200.000đ/người/ngày. Và hỗ trợ cho một nghệ nhân tham gia là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) để làm công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác phục vụ hội thi

- Nhất: 12 điểm; Nhì: 8 điểm; Ba: 4 điểm; Khuyến khích 3 điểm; ngoài ra BTC sẽ chấm điểm về thời gian nên sau khi hoàn chỉnh nghệ nhân thông báo ngay cho BTC để theo dõi.

- Về giải thưởng Ban tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các nghệ nhân.

II. HỘI THI DỆT THỎ CẨM:

1. Chủ đề: **“VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, CON NGƯỜI TÂY NGUYÊN”**

2. Nội dung: Các Nghệ nhân trực tiếp tham gia thi dệt thổ cẩm thể hiện nét đẹp văn hóa, nghệ thuật truyền thống của dân tộc mình bằng hình thức dệt một tấm khăn choàng khô rộng 40cm dài 1,2m.

Nghệ nhân trực tiếp trình bày về nội dung, ý nghĩa của sản phẩm như hoa văn, họa tiết để Ban Giám khảo xem xét và đánh giá, chấm điểm.

3. Thời gian, địa điểm:

3.1. Thời gian Tổ chức Hội thi từ ngày 08/3/2023 đến ngày 12/3/2023.

- Khai mạc: Vào lúc 8h00 ngày 08/3/2023.

- Tổng kết, trao giải: Vào lúc 14h00 ngày 12/3/2023.
- Thời gian thi trong ngày: Các nghệ nhân chủ động về mặt thời gian ngay sau khi chương trình khai mạc của ban tổ chức.

3.2. Địa điểm: tại Trung tâm tổ chức Lễ hội (Xã Krông Na huyện Buôn Đôn).

4. Vật liệu, dụng cụ:

- Về vật liệu: Bông, sợi, chỉ, len vv...
- Về dụng cụ: Khung cửi và các dụng cụ khác hỗ trợ trong quá trình dệt do các nghệ nhân tự chuẩn bị.

Nghệ nhân tham gia Hội thi thực hiện công khai, trực tiếp các hoạt động của quá trình tạo ra tác phẩm đã đăng ký tham gia Hội thi.

5. Trang phục: các nghệ nhân mặc truyền thống của dân tộc mình trong suốt thời gian dệt.

6. Quy định về tiêu chí của tác phẩm:

- Mỗi nghệ nhân tham gia Hội thi phải dệt được ít nhất một sản phẩm bắt buộc theo quy định của Ban Tổ chức (Ban Tổ chức khuyến khích các nghệ nhân làm thêm sản phẩm)
- Tác phẩm hoàn thành phải có bảng ghi tên: tác phẩm, tác giả, dân tộc, địa phương nghệ nhân cư trú.
- Tác phẩm của các nghệ nhân sau khi hoàn thành do Ban Tổ chức toàn quyền sử dụng để trưng bày tại các địa điểm phù hợp.

7. Về chế độ và giải thưởng:

- Ban Tổ chức hỗ trợ tiền ăn cho các nghệ nhân tham gia là 200.000đ/người/ngày. Và hỗ trợ cho một nghệ nhân tham gia là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) để làm công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác phục vụ hội thi
- Nhất: 12 điểm; Nhì: 8 điểm; Ba: 4 điểm; Khuyến khích 3 điểm; ngoài ra BTC sẽ chấm điểm về thời gian nên sau khi hoàn chỉnh nghệ nhân thông báo ngay cho BTC để theo dõi.
- Về giải thưởng Ban tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các nghệ nhân.

III. HỘI THI ĐAN LÁT:

1. Chủ đề: **“VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, CON NGƯỜI VIỆT NAM”**

2. Nội dung: Nghệ nhân trực tiếp tham gia thi đan lát các sản phẩm truyền thống trong sinh hoạt và cuộc sống thường ngày thể hiện nét đẹp văn hóa, nghệ thuật truyền thống của dân tộc mình như: gùi, rổ, rá, giỏ, sàng, nong, nia vv...

Nghệ nhân trực tiếp trình bày về nội dung, ý nghĩa của tác phẩm để Ban Giám khảo xem xét và đánh giá, chấm điểm.

3. Thời gian, địa điểm:

3.1. Thời gian Tổ chức Hội thi từ ngày 08/3/2023 đến hết ngày 12/3/2023.

- Khai mạc: Vào lúc 8h00 ngày 08/3/2023.
- Tổng kết, trao giải: Vào lúc 14h00 ngày 12/3/2023.
- Thời gian thi trong các ngày: Các nghệ nhân chủ động về mặt thời gian ngay sau khi chương trình khai mạc của ban tổ chức.

3.2 Địa điểm: tại Trung tâm tổ chức Lễ hội (Xã Krông Na huyện Buôn Đôn).

4. Vật liệu:

- Vật liệu: Mây, tre, nứa vv...trong quá trình đan lát do các nghệ nhân tự chuẩn bị.

Nghệ nhân tham gia Hội thi thực hiện công khai, trực tiếp các hoạt động của quá trình tạo ra tác phẩm đã đăng ký tham gia Hội thi.

5. Trang phục: các nghệ nhân mặc truyền thống của dân tộc mình trong suốt thời gian dệt.

6. Quy định về tiêu chí của tác phẩm:

- Mỗi nghệ nhân tham gia Hội thi phải hoàn thành đan lát được ít nhất một sản phẩm bắt buộc theo quy định của Ban Tổ chức (Ban Tổ chức khuyến khích các nghệ nhân làm thêm sản phẩm).

- Sản phẩm hoàn thành phải có bảng ghi tên: tác phẩm, tác giả, dân tộc, địa phương nghệ nhân cư trú.

- Tác phẩm của các nghệ nhân sau khi hoàn thành do Ban tổ chức toàn quyền sử dụng để trưng bày tại các địa điểm phù hợp.

7. Về chế độ và giải thưởng:

- Ban Tổ chức hỗ trợ tiền ăn cho các nghệ nhân tham gia là 200.000đ/người/ngày. Và hỗ trợ cho một nghệ nhân tham gia là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) để làm công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác phục vụ hội thi

- Nhất: 12 điểm; Nhì: 8 điểm; Ba: 4 điểm; Khuyến khích 3 điểm; ngoài ra BTC sẽ chấm điểm về thời gian nên sau khi hoàn chỉnh nghệ nhân thông báo ngay cho BTC để theo dõi.

- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các nghệ nhân.

IV. HỘI THI CHẾ TÁC NHẠC CỤ DÂN TỘC

1. Chủ đề: **“VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, CON NGƯỜI VIỆT NAM”**

2. Nội dung: Nghệ nhân trực tiếp tham gia thi chế tác các nhạc cụ truyền thống của các dân tộc như: Đing năm, đing puốt, chiêng Kram, Đàn goong, Đàn tính, Khèn vv...

Nghệ nhân trực tiếp trình bày về nội dung, ý nghĩa và trực tiếp biểu diễn tác phẩm để Ban Giám khảo xem xét và đánh giá, chấm điểm.

3. Thời gian, địa điểm:

3.1. Thời gian tổ chức Hội thi từ ngày 08/3/2023 đến hết ngày 12/3/2023.

- Khai mạc: Vào lúc 8h00 ngày 08/3/2023.

- Tổng kết, trao giải: Vào lúc 14h00 ngày 12/3/2023.

- Thời gian thi trong các ngày: Các nghệ nhân chủ động về mặt thời gian ngay sau khi chương trình khai mạc của ban tổ chức.

3.2. Địa điểm: tại Trung tâm tổ chức Lễ hội (Xã Krông Na huyện Buôn Đôn).

4. Vật liệu:

- Vật liệu dùng để chế tác các nhạc cụ và các dụng cụ liên quan do các nghệ nhân tự chuẩn bị.

Nghệ nhân tham gia Hội thi thực hiện công khai, trực tiếp các hoạt động của quá trình tạo ra tác phẩm đã đăng ký tham gia Hội thi.

5. Trang phục: các nghệ nhân mặc truyền thống của dân tộc mình trong suốt thời gian dệt.

6. Quy định về tiêu chí của tác phẩm:

- Mỗi nghệ nhân tham gia Hội thi phải hoàn thành đan lát được ít nhất một sản phẩm bắt buộc theo quy định của Ban Tổ chức (Ban Tổ chức khuyến khích các nghệ nhân làm thêm sản phẩm).

- Tác phẩm hoàn thành phải ghi tên: tác phẩm, tác giả, dân tộc, địa phương nghệ nhân cư trú.

- Tác phẩm của các nghệ nhân sau khi hoàn thành do Ban tổ chức toàn quyền sử dụng để trưng bày tại các địa điểm phù hợp.

7. Về chế độ và giải thưởng:

- Ban tổ chức hỗ trợ tiền ăn cho các nghệ nhân tham gia là 200.000đ/người/ngày. Và hỗ trợ cho một nghệ nhân tham gia là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) để làm công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác phục vụ hội thi

- Nhất: 12 điểm; Nhì: 8 điểm; Ba: 4 điểm; Khuyến khích 3 điểm; ngoài ra BTC sẽ chấm điểm về thời gian nên sau khi hoàn chỉnh nghệ nhân thông báo ngay cho BTC để theo dõi.

- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các nghệ nhân.

V. KÉO CO NAM, NỮ PHỐI HỢP:

* *Trang phục thi đấu:*

- VĐV mặc trang phục của dân tộc mình hoặc trang phục thể thao.

* *Số lượng VĐV:*

- Mỗi đoàn, đơn vị cử đăng ký 10 VĐV (10 chính thức và 2 dự bị) *trong đó: 05 Nam, 05 Nữ chính thức; 01 Nam, 01 Nữ dự bị(không tính hạng cân)*

* *Thời gian thi đấu:*

- Từ ngày 11-12/3/2023 tại Trung tâm tổ chức Lễ hội, xã Krông Na huyện Buôn Đôn.

* *Hình thức thi đấu:*

- Thi đấu loại trực tiếp 1 lần thua.

* *Hiệp đấu và trận đấu:*

- Hiệp đấu được xác định là 1 lần kéo thắng, thua của 2 đội; thời gian nghỉ giữa hai hiệp là 3 phút.

- Trận đấu gồm 3 hiệp, sau mỗi hiệp 2 đội đổi bên, khi xác định sân kéo của hai đội ở hiệp 1 và hiệp 3 phải tiến hành bốc thăm.

* *Luật thi đấu:* Áp dụng luật Kéo co hiện hành.

* *Trong một trận đấu, sau khi kết thúc các hiệp đấu vận động viên bị chấn thương, có xác nhận của bác sỹ không thể thi đấu được. Các đơn vị được quyền thay vận động viên dự bị.*

* *Xếp hạng và tính điểm:*

- Ban tổ chức trao giải: Nhất, nhì và đồng hạng ba.
- Nhất: 30 điểm; Nhì: 20 điểm; Ba: 10 điểm
- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các đoàn.

VI. NÉM CÒN:

** Dụng cụ và sân thi đấu:*

- Cây Nêu cao 8m.
- Vòng tròn trung bình 40-50 cm.
- Quả cầu do BTC cung cấp.

** Thẻ thức thi đấu:* Tùy theo số lượng VĐV đăng ký BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu cho phù hợp.

** Nội dung:*

- Mỗi trại cử 01 đội gồm 01 VĐV Nam và 01 VĐV Nữ tham gia.

** Trang phục thi đấu:*

- VĐV mặc trang phục của dân tộc mình hoặc trang phục thể thao.

** Thời gian thi đấu:*

- Từ ngày 11-12/3/2023 tại Trung tâm tổ chức Lễ hội, xã Krông Na huyện Buôn Đôn.

** Xếp hạng và tính điểm:*

- Đội nào ném trúng đích nhiều lần nhất thì xếp trên.
- Ban tổ chức trao giải: Nhất, nhì và ba.
- Nhất: 6 điểm; Nhì: 4 điểm ; Ba: 2 điểm.
- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các đoàn.

VII. GIÃ GẠO: (03 kg lúa)

** Dụng cụ và sân:*

- Chày, cối, giã, sàng các đơn vị tự túc.
- Thóc: do BTC chuẩn bị.

** Thẻ thức thi đấu:* đồng loạt giã, tính thời gian thi là: 10 phút.

** Nội dung:*

- Mỗi đơn vị trại cử 01 đội gồm 04 VĐV (02 VĐV Nam và 02 VĐV Nữ) tham gia thi giã gạo, giã, sàng.

** Trang phục:*

- Các đội mặc trang phục của dân tộc mình hoặc trang phục thể thao.

** Thời gian thi đấu:*

- 16h-17h ngày 12/3/2023 tại Trung tâm tổ chức Lễ hội, xã Krông Na huyện Buôn Đôn.

** Xếp hạng và tính điểm:*

- Trong thời gian thi đội nào giã và giã, sàng được nhiều gạo và sạch hơn thì xếp trên.

- Ban tổ chức trao giải: Nhất, nhì và ba.
- Nhất: 12 điểm; Nhì: 8 điểm; Ba: 4 điểm.
- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các đoàn.

VIII. HỘI VOI:

1. Hội thi trang điểm cho voi:

* Quy định về trang phục: tất cả các nài voi phải mặc khố truyền thống trong quá trình hóa trang;

* Số lượng voi: 12 voi và 24 nài voi

* Dụng cụ:

- Bàn và dụng cụ điều khiển voi: do các nài voi chuẩn bị;

- Các vật dụng trang trí do các đơn vị và chủ voi chuẩn bị.

+ Thời gian: Từ 7 giờ đến 8 giờ, ngày 12/3/2023.

+ Địa điểm: Tại sân Nhà văn hoá cộng đồng - xã Krông Na.

- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích.

2. Voi chào và tương tác với khán giả:

* Quy định về trang phục: tất cả các nài voi phải mặc khố truyền thống trong quá trình tham gia;

* Số lượng voi: 12 voi và 24 nài voi

* Dụng cụ:

- Bàn và dụng cụ điều khiển voi: do các nài voi chuẩn bị;

- Các vật dụng trang trí do các đơn vị và chủ voi chuẩn bị.

+ Thời gian: Từ 8 giờ đến 9 giờ, ngày 12/3/2023.

+ Địa điểm: Tại sân Nhà văn hoá cộng đồng - xã Krông Na.

- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng cho các voi có động tác chào đẹp nhất.

3. Cuộc thi hình ảnh về voi.

- **Thời gian:** từ ngày 11 đến hết ngày 12/3/2023.

- **Đối tượng:** tất cả các thành viên của các đoàn và các khán giả, phóng viên, báo chí trong và ngoài huyện đều được tham gia.

- Các tác phẩm ảnh tham gia Cuộc thi có nội dung phản ánh, ca ngợi những khoảnh khắc đẹp của voi gắn với đời sống, lao động, sản xuất, du lịch, trải nghiệm, khám phá, hòa mình vào cuộc sống của đồng bào các dân tộc Buôn Đôn...

- Ảnh dự thi không trái với thuần phong, mỹ tục, không đi ngược lại lợi ích quốc gia, dân tộc theo quy định của pháp luật.

- Tác giả có thể gửi ảnh đơn và ảnh bộ dự thi.

- Mỗi tác giả có quyền gửi tối đa 5 tác phẩm tham dự Cuộc thi (cả ảnh đơn và ảnh bộ). Chỉ được lấy 01 tên, 01 địa chỉ gửi ảnh, nếu tác giả dùng nghệ danh phải ghi kèm họ tên của mình.

- Các ảnh dự thi xin gửi về địa chỉ zalo nhóm: **(BGK Hội thi Lễ hội VH TT Buôn Đôn năm 2023)** Điện thoại: 0914.162.539. ông Vũ Minh Thoại, Phó Trưởng ban.

- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng cho các ảnh và bộ ảnh đẹp nhất theo cơ cấu của Ban Tổ chức tại lễ tổng kết Lễ hội văn hoá truyền thống các dân tộc huyện Buôn Đôn năm 2023.

IX. MÔN BẮN NỔ:

1. Thời gian thi đấu: Ngày 11- 12/3/2023

2. Địa điểm: Trung tâm tổ chức Lễ hội, xã Krông Na huyện Buôn Đôn.

3. Trang phục thi đấu:

VĐV mặc trang phục của dân tộc mình hoặc trang phục thể thao.

4. Nội dung:

- Nội dung: Đứng bắn và Quỳ bắn.

- Thể thức: Cá nhân nam, cá nhân nữ.

- Cự ly bắn: 20m, chiều cao của bia là 1,5m (tính từ tâm bia đến mặt đất)

- Bia bắn: của BTC (dùng bia 4B).

- **Số mũi tên bắn:** Mỗi vận động viên được bắn 2 + 5 mũi tên ở mỗi tư thế (2 mũi tên bắn thử và 5 mũi tên bắn tính điểm).

- Thời gian bắn ở từng tư thế:

* 2 phút bắn thử trong 3 phút.

* 5 phút bắn thật trong 6 phút.

* Tổng thời gian bắn ở 1 tư thế là 9 phút (không tính thời gian thay bia) cho 1 vận động viên.

- Nỏ và tên: do VĐV tự túc, không quy định kích thước, trọng lượng; nỏ phải theo đúng hình dáng truyền thống của dân tộc, không được làm biến dạng (có báng, tay cầm và kính ngắm).

- Tổ chức bắn theo từng đợt nam riêng, nữ riêng.

- Trong quá trình bắn, nếu đứt dây nỏ khi chưa bắn thì được phép thay nỏ và bắn lại, nếu đứt dây khi bắn thì xác định là một lần bắn.

- Khi mũi tên được đặt vào nỏ, chưa làm động tác bắn (dây nỏ chưa bật) nỏ hoặc mũi tên rơi xuống đất được phép nhặt lên (không tính một lần bắn) và tiếp tục bắn.

- Trường hợp đã bắn nhưng mũi tên kẹt trên nỏ được phép bắn lại (không tính một lần bắn).

- Điểm của từng lần bắn được tính theo điểm chạm của mũi tên vào vòng bia, nếu chạm vào vạch giữa hai vòng bia được tính vào vòng có điểm cao hơn.

- Trong trường hợp có VĐV bắn nhầm bia, thì VĐV bị bắn nhầm bia sẽ được tính 5 điểm chạm cao nhất (ở mỗi tư thế) các điểm chạm khác không tính, còn VĐV bắn nhầm bia chỉ được tính điểm thực tế trên bia của mình.

- Khi trọng tài gọi tên VĐV vào thi đấu, nếu sau 5 phút không có mặt coi như bỏ cuộc.

* Cách tính điểm và xếp hạng:

- Xếp hạng cá nhân: tính tổng điểm của số mũi tên bắn thật (05 mũi tên bắn thật) điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới. Nếu có VĐV bằng điểm nhau thì lần lượt xét:

+ Số lần trúng vòng điểm cao (vòng 10, 9, 8...1).

+ Xét điểm chạm của lần trúng vòng điểm cao.

* *Số lượng VĐV:*

Mỗi đơn vị được cử 01 VĐV Nam và 01 VĐV Nữ tham gia.

* *Xếp hạng và tính điểm:*

- Ban Tổ chức trao giải: Nhất, nhì và ba ở mỗi tư thế.

- Nhất: 6 điểm; Nhì: 4 điểm; Ba: 2 điểm.

5. Khen thưởng:

BTC trao huy chương và tiền thưởng cho VĐV đoạt giải nhất, nhì, ba.

X. LIÊN HOAN VĂN HÓA CỒNG CHIÊNG, DÂN CA, DÂN VŨ, TRÌNH DIỄN NHẠC CỤ CÁC DÂN TỘC VÀ TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG:

1. Đối tượng tham gia dự thi:

- Diễn viên, nghệ nhân tham gia biểu diễn không phân biệt độ tuổi, nam, nữ, dân tộc, tôn giáo, có đủ sức khỏe, được địa phương, cơ quan, đơn vị giới thiệu và đồng ý tham gia Liên hoan; *(đối với các xã, các cơ quan, đơn vị không có công chiêng, nhạc cụ dân tộc thì tham gia dân ca, dân vũ và trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc, ưu tiên các cặp cùng cơ quan, đơn vị).*

2. Điều kiện:

- Các nghệ nhân, diễn viên tham dự Liên hoan phải là người đang công tác, học tập và thường trú tại huyện Buôn Đôn, không vi phạm pháp luật.

- Đoàn viên thanh niên ở tất cả các tổ chức cơ sở Đoàn, cán bộ, công nhân viên chức, Lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, trường học, các doanh nghiệp, cán bộ chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn huyện có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực dân sự đang học tập, công tác, lao động trên địa bàn huyện Buôn Đôn.

- Mỗi nghệ nhân, diễn viên chỉ được tham gia biểu diễn cho một đơn vị (tính theo xã và các đơn vị).

- Đối với Cồng chiêng, Dân ca Dân vũ, Nhạc cụ các dân tộc: không giới hạn độ tuổi.

- Đối với trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc:

+ Nữ: tuổi đời giới hạn từ 16 - 35.

+ Nam: tuổi đời giới hạn từ 18 - 35 tuổi.

3. Nội dung: Gồm 2 phần:

a. Liên hoan Công chiêng, Dân ca Dân vũ, Nhạc cụ các dân tộc:

- Mỗi đơn vị đăng ký tham gia từ 3 đến 5 tiết mục ở các thể loại khác nhau. (thời lượng không quá 40 phút)

- Đối với các xã và các nhà trường có đội công chiêng bắt buộc phải tham gia (*Ban Tổ chức khuyến khích các đội chiêng trẻ và không hạn chế về số lượng*).

- Chủ đề; ca ngợi Đảng quang vinh, Bác Hồ kính yêu, tình yêu quê hương đất nước, ca ngợi những thành tựu của đất nước trong tiến trình đổi mới và hội nhập, ca ngợi tinh thần năng động, sáng tạo, tính xung kích của tuổi trẻ trong lao động, học tập, cống hiến...để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa..., bằng các thể loại như: Đơn ca; Song ca, Tam ca; Tốp ca, hợp xướng; Hát múa và các thể loại khác.

- Độc tấu nhạc cụ các dân tộc

b. Hội thi trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc:

- Mỗi đơn vị cử ít nhất 02 ĐVTN, CBCNVCLĐ và 02 thiếu niên độ tuổi từ 8 đến 12 tuổi; 1 nam, một nữ tạo thành 2 đôi tham gia (01 nam thanh niên và 1 nam thiếu niên và 01 nữ thanh niên và một nữ thiếu niên) để đăng ký tham gia.

- Nội dung và hình thức thi gồm: 2 phần và thi theo nam - nữ:

+ Trang phục truyền thống.

+ Trang phục tự chọn.

- Ban tổ chức sẽ thi phần nam và nữ riêng để chọn 18 nam và 18 nữ thanh niên và 18 nam và 18 nữ thiếu niên sau đó sẽ bốc thăm ghép đôi để luyện tập cho chương trình khai mạc Lễ hội và chung kết liên hoan tại Lễ hội.

** Lưu ý: Các tiết mục Công chiêng, dân ca dân vũ được chọn vào chung kết và 18 nam, 18 nữ phần thi trang phục truyền thống được chọn sẽ tham gia tập luyện theo kịch bản chương trình đón tiếp đại biểu và chương trình nghệ thuật phục vụ Lễ khai mạc của Ban Tổ chức vì vậy đề nghị các đơn vị có các cá nhân và các tiết mục được chọn, bố trí thời gian thích hợp để tham gia tập luyện theo yêu cầu của Ban Tổ chức.*

4. Thời gian:

4.1. Vòng sơ khảo:

- Liên hoan Văn hóa Công chiêng Dân ca Dân vũ, Nhạc cụ các dân tộc và trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc huyện Buôn Đôn lần thứ V năm 2023 dự kiến tổ chức vào các đêm từ ngày **17 đến 20/02/2023**, tại Quảng trường Trung tâm huyện cụ thể như sau:

- Thời gian đăng ký chậm nhất đến ngày 08/2/2022.

- Danh sách đăng ký dự thi gửi về Ban Tổ chức (thông qua phòng Văn hóa và Thông tin huyện; gặp đồng chí Lưu Ngọc Phú – sdt: 0987678656).

- Hợp trưởng đoàn bốc thăm xếp lịch thi sơ khảo lúc 9h00 ngày **10/02/2023** tại phòng Văn hóa Thông tin huyện.

- **Thời gian tổ chức ráp nhạc và chạy chương trình cho các đơn vị tham gia dự thi:** vào các ngày từ **13 đến 16/02/2023**. (Tại Nhà văn hoá trung tâm huyện)

** Lưu ý: - Đối với các tiết mục có sử dụng đĩa nhạc phải được Ban Tổ chức kiểm tra, chạy thử, đảm bảo chất lượng tốt (trong khi ráp nhạc).*

- Các đơn vị đã đăng ký vì lý do nào đó mà không tham gia bốc thăm lịch thi sơ khảo thì phải chịu sự sắp xếp của Ban Tổ chức.

Kết thúc vòng sơ khảo, mỗi cụm Ban Tổ chức sẽ chọn từ 10 - 15 tiết mục trong Liên hoan văn hóa công chiêng, dân ca, dân vũ và nhạc cụ các dân tộc có số điểm cao nhất (từ trên xuống dưới) và từ 18 nam, 18 nữ có phần dự thi trang phục tốt nhất để vào vòng Chung kết xếp hạng.

4.2. Vòng chung kết: Vào đêm ngày 12/3/2023. Tại Trung tâm tổ chức Lễ hội, xã Krông Na, huyện Buôn Đôn.

5. Cách thức chấm điểm.

Tùy theo thể loại, Ban Tổ chức sẽ chấm điểm theo chủ đề, nội dung và hình thức (do Ban Giám khảo quy định).

6. Cơ cấu giải thưởng.

Căn cứ kết quả điểm của các tiết mục, Ban Tổ chức sẽ trao các giải **A, B, C và khuyến khích** ở các thể loại khác nhau.

- Giải A: 15 điểm; Giải B: 10 điểm; Giải C: 5 điểm. Giải KK: 3 điểm

Vòng sơ khảo Ban Tổ chức không trao giải mà chỉ chọn ra các tiết mục và các cặp đôi nam, nữ xuất sắc để tham gia vòng chung kết.

Sau khi kết thúc vòng chung kết, Ban Tổ chức sẽ chọn ra các tiết mục trong Liên hoan Văn hóa Công chiêng Dân ca Dân vũ, Nhạc cụ các dân tộc và các thí sinh trình diễn trang phục có số điểm cao nhất để trao giải thưởng tương ứng.

XI. TRẠI VÀ CÔNG TRẠI:

- Mỗi đơn vị tham gia dựng một trại chính và một trại phụ (trại và công trại làm bằng vật liệu tranh, tre, nứa, lá dựng theo hình thức Trại Hè như những lần Lễ hội trước (khuôn khổ chiều rộng không quá 5m)

Thể thức chấm điểm và xếp loại sẽ do Tiểu ban nội dung và Ban giám khảo quy định.

** Xếp hạng và tính điểm:*

- Ban tổ chức trao giải: Nhất, nhì, ba và khuyến khích.

- Nhất: 20 điểm ; Nhì: 15 điểm; Ba: 10 điểm, Khuyến khích 5 điểm.

- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các đoàn.

XII. HỘI THI VĂN HOÁ ÂM THỰC CÁC DÂN TỘC:

BTC sẽ phân chia trên cơ sở các dân tộc hiện có của các xã trên địa bàn huyện để giới thiệu và trưng bày về các món ăn đặc trưng của đồng bào các vùng miền.

Mỗi dân tộc, mỗi địa phương được phân công đăng ký theo nhóm (Ê đê, M'ông, tày, nùng vv...) bằng sự hiểu biết, điều kiện hiện có của đơn vị, tham gia giới thiệu tối đa là 5 (năm) món ăn đặc sắc của dân tộc mình, của vùng, miền, đơn vị, địa phương mình. BTC khuyến khích có phần tìm hiểu và thuyết minh cụ thể về ý nghĩa, xuất xứ, tín ngưỡng (nếu có).

Giá trị đối với một đơn vị được không chế là 1.000.000đ (một triệu đồng) cho một bản âm thực dự thi.

Trên cơ sở các đơn vị đăng ký, BTC sẽ hỗ trợ 1 khoản kinh phí phù hợp và bố trí số lượng bàn, dụng cụ để trưng bày và chấm điểm cho các đơn vị tham gia.

Thời gian trưng bày và chấm thi môn âm thực: 10h00 - 11h30, ngày 12 tháng 3 năm 2023.

Địa điểm: Tại Trung tâm tổ chức Lễ hội, xã Krông Na huyện Buôn Đôn.

Thẻ thức chấm điểm và xếp loại sẽ do Tiểu ban nội dung và Ban giám khảo quy định.

** Xếp hạng và tính điểm:*

- Ban tổ chức trao giải: Nhất, nhì, ba và khuyến khích.
- Nhất: 15 điểm ; Nhì: 10 điểm; Ba: 5 điểm; Khuyến khích 3 điểm.
- Về giải thưởng Ban Tổ chức trao tặng các giải thưởng: nhất, nhì, ba và khuyến khích cho các đoàn.

C. KHIẾU NẠI, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT:

I. KHIẾU NẠI:

- Chỉ có Trưởng đoàn hoặc huấn luyện viên mới có quyền khiếu nại về nhân sự, chuyên môn bằng văn bản gửi về Ban Tổ chức sau 15 phút khi kết thúc nội dung thi đấu.

II. KHEN THƯỞNG:

- Căn cứ vào thành tích các môn thi, Ban Tổ chức trao tặng giấy khen, hiện vật cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích ở các nội dung thi đấu và các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia tổ chức Lễ hội theo cơ cấu của Ban Tổ chức.

III. KỶ LUẬT:

Bất kỳ cá nhân, tập thể vi phạm Điều lệ, Thẻ lệ và các quy định của Ban Tổ chức, vi phạm đạo đức trong thi đấu tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo, tước quyền thi đấu, hủy bỏ thành tích cá nhân và đồng đội tham gia.

IV. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ:

Chỉ có Ban Tổ chức Lễ hội văn hóa truyền thống các dân tộc huyện Buôn Đôn năm 2023 mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ cho phù hợp với thực tế trong quá trình tổ chức hội thi./.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

Y Si Thắt Ksor